

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SƠN LIÊN**

Số: 281/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Sơn Liên, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023
trên địa bàn xã Sơn Liên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Sơn Tây;

Căn cứ Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, trên địa bàn huyện Sơn Tây;

Theo đề nghị của Văn phòng - Thống kê xã Sơn Liên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, trên địa bàn xã Sơn Liên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng - Thống kê, Tài chính – Kế toán xã, các ngành, hội đoàn thể xã có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Cơ quan Tổ chức – Nội vụ ;
- TT Đảng, TT HĐND xã;
- CT UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trần Minh Tuấn

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2023, trên địa bàn xã Sơn Liên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 30/12/2022
của Chủ tịch UBND xã Sơn Liên)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh, về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Kết luận số 1492-KL/TU ngày 05/12/2022 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 10 (Khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023; Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, trên địa bàn huyện Sơn Tây; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai có hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Huyện ủy, UBND huyện.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị.

- Đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Cải cách thể chế

a) Chủ động đề xuất, tham mưu UBND xã kịp thời thể chế hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả về các cơ chế chính sách của Trung ương, các chủ trương, quyết định của UBND tỉnh, UBND huyện và sự chỉ đạo của Đảng ủy xã đến tận người dân, đối tượng được hưởng lợi.

- Tham mưu: Các ban, ngành thuộc UBND xã (tham mưu những lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được phân công theo quy định).

- Đơn vị phối hợp: Mặt trận và các Hội đoàn thể xã (góp ý kiến).

- Sản phẩm: Các chương trình, kế hoạch, quyết định,... của UBND xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

b) Xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã theo quy định của pháp luật.

- Ban ngành tham mưu: Các công chức: Văn phòng – Thống kê và Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành UBND xã, Mặt trận và các Hội, đoàn thể xã.

- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền giao.

c) Xây dựng, tham mưu ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật hàng năm của xã.

- Ban ngành tham mưu: Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã và các bộ phận có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã, các biên bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý, báo cáo những vấn đề phát hiện trong quá trình theo dõi.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành Kế hoạch định kỳ theo quy định, báo cáo kết quả thực hiện và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý về UBND xã.

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã.

- Ban, ngành tham mưu: Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Ban, ngành phối hợp: Văn phòng – Thống kê và các ban, ngành xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch, Báo cáo kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Trong quý I năm 2023 xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và xử lý về Phòng Tư pháp huyện.

đ) Rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới một số văn bản, quy định, đề án ... phù hợp với tình hình thực tế của xã.

- Ban, ngành tham mưu: Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã.

- Ban, ngành phối hợp: Văn phòng – Thống kê và các ban, ngành xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch, Báo cáo của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

2.1. Triển khai thực hiện Đề án Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án vị trí việc làm đối với công chức

trong cơ quan. Xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức; đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước có số lượng và cơ cấu hợp lý.

2.2. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức.

2.3. Thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của từng ngành, cấp; gắn quy hoạch nhân lực đi đôi với đào tạo, bồi dưỡng nhân lực.

2.4. Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện việc bãi nhiệm những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

2.5. Nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện việc công bố, cập nhật, niêm yết công khai các TTHC theo quy định và bằng nhiều hình thức phù hợp; niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị, đồng thời tổ chức thực hiện tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

- Thường xuyên rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục hành chính theo các văn bản mới ban hành và yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, công dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn xã theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Ban, ngành tham mưu: Văn phòng – Thống kê xã.

- Ban, ngành phối hợp: Các bộ phận chuyên môn xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC; báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc ban hành kế hoạch, văn bản hướng dẫn trước ngày 30/01/2023, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

b) Thường xuyên theo dõi, cập nhật quy định của pháp luật về TTHC do các cơ quan Trung ương, của tỉnh, của huyện ban hành kịp thời rà soát, trình công bố danh mục TTHC đúng thời gian quy định.

- Ban, ngành tham mưu: Các bộ phận chuyên môn xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Thực hiện niêm yết công khai, minh bạch TTHC.

- Ban, ngành tham mưu: Các bộ phận chuyên môn xã; Văn phòng – Thống kê xã (theo dõi).

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết đầy đủ, chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, đúng cách thức quy định tại trụ sở cơ quan UBND xã và trên trang thông tin địa tử của xã; trên dịch vụ công

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC.

- Ban, ngành tham mưu: Văn phòng – Thống kê xã.

- Ban, ngành phối hợp: Các bộ phận chuyên môn UBND xã.

- Sản phẩm: Tại trụ sở UBND xã, thực hiện việc niêm yết bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC được tiếp nhận, xử lý theo đúng quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

đ) Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã.

- Ban, ngành phối hợp: Văn phòng – Thống kê, Văn hóa & Xã hội, Tư pháp – Hộ tịch, Địa chính theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

- Sản phẩm: Các văn bản triển khai thực hiện; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến phát sinh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

e) Kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; triển khai thực hiện quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC trong nội bộ cơ quan để kiểm soát việc thực hiện.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện: Các bộ phận chuyên môn UBND xã và hội, đoàn thể xã.

- Sản phẩm: Các quyết định của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

f) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn xã.

- Tổ chức lấy ý kiến phản ánh của người dân dưới nhiều hình thức khác nhau về giải quyết TTHC.

g) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng và của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Ban, ngành tham mưu: Văn phòng – Thống kê.

- Ban, ngành phối hợp thực hiện: Các bộ phận chuyên môn UBND xã và hội, đoàn thể xã.

- Sản phẩm: Kế hoạch và báo cáo UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

h) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- Ban, ngành tham mưu: Văn phòng – Thống kê.

- Ban, ngành phối hợp: Các ban, ngành thuộc UBND xã; Mặt trận và các hội, đoàn thể xã.

- Sản phẩm: Quyết định kiện toàn Tổ kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra sau mỗi đợt kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

i) Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận Một cửa xã và trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, xã.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện: Các phòng, ban ngành xã;

- Ban, ngành phối hợp, theo dõi: Văn phòng – Thống kê xã.

- Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải theo mẫu quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

j) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện tiếp nhận: Văn phòng – Thống kê xã; các phòng, ban ngành xã.

- Ban, ngành phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyên phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

q) Thực hiện kiểm tra, giám sát gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách TTHC ở địa phương, đơn vị.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện: Văn phòng – Thống kê xã, các phòng, ban ngành xã.

- Ban, ngành phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2023 ban hành kế hoạch kiểm tra; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất trong năm 2023.

4. Cải cách tài chính công

Tiếp tục hoàn thiện, ban hành và tổ chức triển khai quy định về thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý kinh phí của địa phương.

Thực hiện tốt quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan Nhà nước. Đảm bảo phải chi tiêu hợp lý, đúng quy định của Nhà nước.

- Ban, ngành tham mưu: Tài chính – Kế toán.

- Ban, ngành phối hợp: Các ban, ngành thuộc UBND xã; Mặt trận và các hội, đoàn thể xã.

- Sản phẩm: Các quyết định của UBND xã.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

5. Hiện đại hoá hành chính

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023.

- Ban, ngành Đơn vị tham mưu: Văn hóa – Xã hội.

- Ban, ngành phối hợp: Văn phòng – Thống kê, các ban, ngành có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND xã; báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo định kỳ về cải cách hành chính).

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2023 ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Tiếp tục triển khai Kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

- Ban, ngành tham mưu: Văn phòng – Thống kê phối hợp với ngành có liên quan.

- Sản phẩm: Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số

Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện: Văn hóa & Xã hội.
- Ban, ngành phối hợp: Văn phòng – Thống kê phối hợp với ngành có liên quan
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND xã ban hành kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2023.

6. Công tác thông tin và tuyên truyền

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 của xã.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện: Văn hóa - Xã hội.
- Ban, ngành phối hợp: Văn phòng – Thống kê, Mặt trận, các hội đoàn thể xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2023 ban hành Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ.

b) Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023.

- Ban, ngành chủ trì thực hiện: Văn hóa – xã hội.
- Ban, ngành phối hợp: Đài truyền thanh xã, các ban, ngành, đoàn thể xã.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã ban hành Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2023.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

a) Tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính và chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã thực hiện trong quý IV/2023.

b) Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của xã năm 2024.

- Ban, ngành tham mưu: Văn phòng – Thống kê.
- Ban, ngành phối hợp: Các ban, ngành thuộc UBND xã; Mặt trận và các hội, đoàn thể xã.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND xã ban hành Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng – Thống kê

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính có hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan xây dựng và hướng dẫn thực hiện phương pháp tính toán chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả cơ chế một cửa và một cửa liên thông.

- Hàng tháng, quý tổ chức tổng hợp, nắm tình hình, báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Phối hợp với các ngành có liên quan thường xuyên kiểm tra công vụ; kiểm tra định kỳ đột xuất việc thực hiện cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương hành chính theo quy định.

2. Tài chính – Kế toán

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của xã.

- Tham mưu phân bổ ngân sách dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Đài Truyền thanh xã: Thường xuyên tuyên truyền các văn bản có liên quan đến việc cải cách hành chính trên hệ thống loa đài truyền thanh của xã.

4. Các ngành chuyên môn xã (Địa chính – Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa – Xã hội, Tư pháp – Hộ tịch, Công an xã, BCH QS xã).

Thường xuyên cập nhật thông tin và thực hiện những nhiệm vụ được giao tham mưu, phối hợp thực hiện các nội dung tại phần II của Kế hoạch này để đảm bảo có hiệu quả.

5. Thôn trưởng các thôn: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho Nhân dân về công tác cải cách hành chính, đặc biệt là xử lý công việc của các tổ chức và công dân khi đến làm việc tại UBND xã.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận và các hội đoàn thể xã: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân về công tác cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, cũng như phản ánh về thái độ phục vụ của cán bộ, công chức xã đối với tổ chức, công dân khi đến liên hệ công việc tại UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã Sơn Liên trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các ngành, hội đoàn thể xã kịp thời báo cáo UBND xã (qua Văn phòng – Thống kê) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.